

Số: 28/2019/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chính sách khuyến khích nghiên cứu khoa học tại cơ sở giáo dục, đào tạo và hỗ trợ hoạt động sáng tạo không chuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 19/2012/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chính sách khuyến khích nghiên cứu khoa học tại cơ sở giáo dục, đào tạo và hỗ trợ hoạt động sáng tạo không chuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 14 “Điều kiện hỗ trợ”, như sau:

“1. Sản phẩm từ hoạt động nghiên cứu sáng tạo nêu tại Điều 13 Quy định này được xem xét hỗ trợ kinh phí là một trong các đối tượng sau:

a) Sản phẩm tham gia Hội thi sáng tạo kỹ thuật của tỉnh hoặc tham gia Cuộc thi sáng tạo Thanh, Thiếu niên nhi đồng đạt giải từ cấp tỉnh trở lên.

b) Sản phẩm có khả năng xác lập quyền sở hữu công nghiệp trên cơ sở kết quả tra cứu chuyên sâu”.

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Khoản 3 Điều 20 “Xác định mức kinh phí hỗ trợ”, như sau:

“2. Khi mức đề nghị hỗ trợ đối với sản phẩm sáng tạo đến 300 triệu đồng, việc thẩm định kinh phí hỗ trợ do Tổ Thẩm định dự toán kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện.

3. Khi mức đề nghị hỗ trợ đối với sản phẩm sáng tạo trên 300 triệu đồng, việc thẩm định kinh phí hỗ trợ do Tổ Thẩm định dự toán kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện.

4. Kinh phí làm việc và chế độ thù lao cho Tổ Thẩm định dự toán kinh phí hỗ trợ được thực hiện theo Quyết định số 13/2016/UBND ngày 26 tháng 02 năm 2016 và Quyết định số 13/2018/UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản bổ sung, sửa đổi (nếu có).

5. Căn cứ kết quả làm việc của Tổ Thẩm định dự toán, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, thực hiện quy trình hỗ trợ kinh phí theo phân cấp tại Điều 21 của Quy định này”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (I, II);
- Bộ Tài chính;
- Bộ tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- CT và các PCT/UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP/UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT/NSương.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Hùng